

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 503/2023/HC-PT
Ngày 05 - 7 - 2023
V/v Khiếu kiện hành vi hành chính,
quyết định giải quyết khiếu nại

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Minh Thịnh

Bà Lê Thúy Cầu

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Thế Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 729/2022/TLPT-HC ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc “Khiếu kiện hành vi hành chính, quyết định giải quyết khiếu nại”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 96/2022/HC-ST ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2716/2023/QĐPT-HC ngày 05 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1/. *Người khởi kiện:* Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1956; (có mặt)

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Nguyễn Thị A: Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1961; (Theo văn bản ủy quyền ngày 08/12/2021, có mặt).

Cùng nơi cư trú: số 130/2 Quốc lộ 1, khu phố 4, phường 2, thị xã E, tỉnh Long An.

2/. *Người bị kiện:* (có đơn xin xét xử vắng mặt)

2.1/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã E, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông La Văn Dân - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã E (Theo văn bản ủy quyền ngày 02/12/2021).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: Ông La Văn Hâu - Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường tỉnh Long An. (Theo văn bản cử người bảo vệ số 3867/UBND-TNMT ngày 02/12/2021); (vắng mặt)

2.2/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 3, thị xã E, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Thành Long - Chủ tịch.

2.3/. Công chức địa chính phường 3, thị xã E, tỉnh Long An.

2.4/. Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã E, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Lê Thị Ngọc Thà - Giám đốc Chi nhánh.

3/. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ có liên quan:* Ông Võ Văn R, sinh năm 1945; Nơi cư trú: số 97 Quốc lộ 62, khu phố 1, phường 3, thị xã E, tỉnh Long An (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

4/. *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Nguyễn Thị A.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và đơn kiện bổ sung ngày 18/2/2022, người khởi kiện bà Nguyễn Thị A do người đại diện Nguyễn Thị Q đại diện theo ủy quyền trình bày:*

Năm 2007, ông Võ Văn R khởi kiện tranh chấp quyền sử dụng đất đai với bà Nguyễn Thị A tại Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa (nay là Tòa án nhân dân thị xã E) đối với 01 phần thửa 843. Sự việc đã được giải quyết bằng các Bản án dân sự sơ thẩm số 67/2007/DS-ST của Tòa án nhân dân huyện Mộc Hóa và Bản án dân sự phúc thẩm số 243/2008/DS-PT ngày 18/6/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An. Khi thi hành án dân sự phúc thẩm nêu trên, Công chức địa chính của Ủy ban nhân dân thị xã Tuyên Thạnh (nay là Ủy ban nhân dân phường 3) đã thực hiện việc cắm mốc ranh không có mặt bà Nguyễn Thị A, trong khi Công chức địa chính không có quyền thực hiện thi hành án theo quy định của Luật Thi hành án dân sự. Bà Nguyễn Thị A cho rằng việc Công chức địa chính Phường 3 cắm ranh từ năm 2008 không đúng quy định ảnh hưởng đến việc khởi kiện dân sự của bà Nguyễn Thị A đối với ông Võ Văn R năm 2018. Theo đó, căn cứ vào việc cắm mốc trên nên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thị xã E đã đo đạc và phê duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính số 34-2018 ngày 11/9/2018 và

điều chỉnh bằng mảnh trích đo bản đồ địa chính số 41-2018 ngày 07/11/2018. Hai mảnh trích đo này đều thể hiện khác nhau. Do đó, Bản án dân sự phúc thẩm 79/2019/DS-PT ngày 18/3/2019 đã hủy bỏ Bản án dân sự sơ thẩm số 76/2018/DS-ST của Tòa án nhân dân thị xã E. Sau đó, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thị xã E phê duyệt mảnh trích đo số 35-2020 ngày 10/7/2020 lại khác biệt hoàn toàn 02 mảnh trích đo năm 2018 trước đó. Tòa án nhân dân thị xã E có văn bản hỏi thì được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai xác định phần đất mà bà A tranh chấp với ông R trùng với phần đất mà ông R đã tranh chấp bà A năm 2008 và đã được giải quyết xong bằng Bản án phúc thẩm số 243/DS-PT ngày 18/6/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã E đã ban hành Quyết định số 04/QĐDS-ST ngày 25/02/2021 đình chỉ việc giải quyết tranh chấp dân sự giữa bà A và ông R. Bà A đã kháng cáo và Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã giải quyết phúc thẩm bằng Quyết định số 05/2021/QĐ-PT ngày 27/5/2021 nội dung bác kháng cáo của bà A.

Trong quá trình Tòa án các cấp đang giải quyết vụ án, bà A khiếu nại hành vi cấm mốc của Công chức địa chính phường 3 thì được Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 3 ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 42/QĐ-UBND ngày 14/3/2019, nội dung bác đơn bà A. Bà A tiếp tục khiếu nại đến người có thẩm quyền giải quyết khiếu nại tiếp theo thì được Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã E ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 1368/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 nội dung bác đơn khiếu nại và giữ nguyên Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 3.

Nay bà Nguyễn Thị A khởi kiện đối với hành vi hành chính của Công chức địa chính phường 3, kiện hành vi của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thị xã E về việc phê duyệt 03 mảnh trích đo khác nhau ảnh hưởng quyền lợi của bà A để khắc phục hậu quả việc bà A bị Tòa án đình chỉ việc giải quyết vụ án dân sự. Kiện yêu cầu hủy các quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu của Chủ tịch phường 3 và yêu cầu hủy quyết định giải quyết khiếu nại lần hai của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã E.

** Người bị kiện:*

- *Công chức địa chính phường 3, thị xã E trình bày:* Việc Công chức địa chính phường 3 thực hiện hành vi cấm mốc địa chính ngày 09/7/2008 là theo yêu cầu của ông Võ Văn R để xác định ranh giới giữa bà A và ông R để ông R làm thủ tục đăng ký biến động đất đai là đúng quy định pháp luật. Công chức địa chính phường 3 không tự ý thi hành Bản án dân sự phúc thẩm số 243/DS-PT ngày 18/6/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An như bà A đã xác định.

- *Tại Văn bản số 37/CT-UBND ngày 19/5/2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 3, thị xã E trình bày:* Năm 2008, ông Phan Khánh An là Công chức địa chính xã Tuyên Thạnh (nay là Ủy ban nhân dân phường 3) tổ chức cắm mốc theo đơn cắm mốc của ông Võ Văn R. Bà A khiếu nại nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân Phường 3 đã ban hành giải quyết khiếu nại lần đầu số 42/QĐ-UBND ngày 14/3/2019 là đúng trình tự và quy định của pháp luật. Nội dung bác đơn khiếu nại của bà A là hoàn toàn đúng quy định của Luật khiếu nại và các văn bản thi hành. Do đó, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 3 không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A.

- *Tại Văn bản số 2168/UBND-TTr ngày 20/7/2020, Ủy ban nhân dân thị xã E trình bày:* Việc ban hành Quyết định giải quyết khiếu nại lần hai số 1368/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã E đối với bà A (do bà Q đại diện theo ủy quyền) là đúng theo quy định pháp luật.

- *Người bị kiện Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thị xã E không tham gia tố tụng và không có ý kiến trình bày đối với hành vi phê duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính đất tranh chấp của bà A.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Võ Văn R không tham gia tố tụng và không có ý kiến trình bày.*

* *Tại phiên tòa sơ thẩm, người khởi kiện thay đổi yêu cầu khởi kiện. Bà Q đại diện theo ủy quyền của bà A xin rút yêu cầu khởi kiện đối với hành vi phê duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thị xã E. Các yêu cầu khởi kiện khác thì bà Q giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã E vẫn giữ nguyên quan điểm tại Văn bản số 2168/UBND-TTr ngày 20/7/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã E.*

* *Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 96/2022/HC-ST ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định:*

Căn cứ Điều 30, Điều 32, Điều 33, Điều 143, Điều 165 và Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính; Điều 6 Luật Đất đai năm 2003, Điều 17 và Điều 18 Luật Khiếu nại; Áp dụng Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A đối với hành vi hành chính về phê duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính của Chi nhánh Văn phòng

đăng ký đất đai tại thị xã E.

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A do bà Nguyễn Thị Q đại diện theo ủy quyền về việc khởi kiện hành vi hành chính của Công chức địa chính phường 3, thị xã E.

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A đối với Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 42/QĐ-UBND ngày 14/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 3, thị xã E.

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A đối với Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã E về việc giải quyết khiếu nại lần hai đối với bà Nguyễn Thị A.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí hành chính sơ thẩm và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 19/9/2022, bà Nguyễn Thị A có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm; đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy Quyết định số 42/QĐ-UBND và Quyết định số 1368/QĐ-UBND do không đúng quy định pháp luật vì hành vi hành chính cấm ranh đất trái pháp luật của Công chức địa chính phường 3, thị xã E.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Người kháng cáo bà A vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị bác kháng cáo, giữ nguyên bản án hình chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe quan điểm của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1]. Về tố tụng: Các đương sự vắng mặt đã được Tòa triệu tập hợp lệ và có đơn xin xét xử vắng mặt; Căn cứ Điều 225 của Luật Tố tụng Hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2]. Xét kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị A:

[2.1]. Đối với hành vi hành chính của Công chức địa chính phường 3 cấm ranh từ năm 2008 không đúng quy định ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà, thấy rằng:

Tại Bản án dân sự phúc thẩm số 243/2008/DS-PT ngày 18/6/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã giải quyết vụ án “*Tranh chấp quyền sử dụng đất*” giữa ông Võ Văn R và bà Nguyễn Thị A, bản án có hiệu lực pháp luật.

Tuy nhiên, Bản án chưa được thi hành thì ngày 09/7/2008, theo yêu cầu của ông Võ Văn R thì Công chức địa chính Ủy ban nhân dân xã Tuyên Thạnh (nay Ủy ban nhân dân phường 3) có thực hiện việc cắm ranh mốc, mà không phải do Cơ quan thi hành án dân sự chủ trì thực hiện là không đúng quy định của Luật thi hành án dân sự.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày 11/4/2023, người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị kiện cũng thừa nhận Công chức phường 3 chỉ là thực hiện nghĩa vụ quản lý Nhà nước theo sự phân công của Ủy ban nhân dân phường 3; Án sơ thẩm nhận định việc Công chức địa chính phường 3 kiểm tra, xác định ranh giới, mốc giới nhằm thực hiện đăng ký biến động đất đai trong việc lập hồ sơ địa chính phục vụ quản lý Nhà nước, để từ đó bác yêu cầu khởi kiện của bà A là không phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ và quá trình giải quyết tranh chấp;

[2.2]. Do hành vi hành chính của Công chức địa chính phường 3 thực hiện việc cắm ranh mốc không đúng quy định như đã phân tích ở phần [2.1], nên việc người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 3, thị xã E và Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã E ban hành các Quyết định giải quyết khiếu nại có nội dung bác đơn yêu cầu khiếu nại của bà A là không phù hợp, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà.

[3]. Do đó, có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo, sửa án sơ thẩm theo hướng buộc Công chức địa chính phường 3 chấm dứt hành vi cắm mốc ranh đất và hủy các quyết định hành chính bị khởi kiện: Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 42/QĐ-UBND ngày 14/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 3, thị xã E và Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã E về việc giải quyết khiếu nại lần hai đối với bà Nguyễn Thị A.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị bác kháng cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử phúc thẩm.

[4]. Về án phí hành chính: Bà Nguyễn Thị A là người cao tuổi nên thuộc trường hợp miễn án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm; Do chấp nhận kháng cáo, chấp nhận yêu cầu khởi kiện nên những người bị kiện phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện bà Nguyễn Thị A. Sửa 01 phần Bản án hành chính sơ thẩm số 96/2022/HC-ST ngày 05 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A.

- Buộc Công chức địa chính phường 3, thị xã E chấm dứt hành vi cấm mốc ranh đất.

- Hủy các quyết định hành chính bị khởi kiện: Quyết định giải quyết khiếu nại lần đầu số 42/QĐ-UBND ngày 14/3/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 3, thị xã E và Quyết định số 1368/QĐ-UBND ngày 10/6/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã E về việc giải quyết khiếu nại lần hai đối với bà Nguyễn Thị A.

2. Buộc phía những người bị kiện thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định pháp luật.

3. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị A đối với hành vi hành chính về phê duyệt mảnh trích đo bản đồ địa chính của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại thị xã E (Do bà A rút yêu cầu)

4. Án phí hành chính:

- Người khởi kiện bà Nguyễn Thị A được miễn án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm.

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 3, thị xã E; Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã E và Công chức địa chính phường 3, thị xã E, tỉnh Long An mỗi người bị kiện phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- Cục THADS tỉnh Long An;
- NKK;
- NBK;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu: HS, VP, 18bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Văn Kết